

Số: **1277/2022/QĐST-HNGĐ**

Tân Phú, ngày 26 tháng 12 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1120/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Lê Ngọc H, sinh năm 1995;
HKTT: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa
Địa chỉ liên lạc: 467/72/4 L, phường H, Quận M, TP.HCM.
- Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1995.
HKTT: 25 đường B4, phường Tây Thạnh, quận T, TP.HCM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Ngọc H và bà Nguyễn Thị Thùy T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét mâu thuẫn vợ chồng của ông H và bà T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên ghi nhận.

[2] Về quan hệ con chung: Hai bên xác nhận không có

[3] Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có.

[4] Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Ngọc H và bà Nguyễn Thị Thùy T phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Ngọc H và bà Nguyễn Thị Thùy T cùng thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa ông H và bà T theo Giấy chứng nhận kết hôn số 133/2020 do Ủy ban nhân dân phường T, quận T, TP.HCM cấp ngày 21/10/2020 chấm dứt kể từ ngày quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Hai bên xác nhận không có.

- Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có.

- Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Lê Ngọc H và bà Nguyễn Thị Thùy T phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, nhưng được miễn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng mà ông H và bà T đã nộp theo Biên lai số 0036588 ngày 07/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T. Ông H, bà T đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- UBND phường T, Q.T;
- Chi cục THA.DS Q. T;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Viết Hoàng Lâm